

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST

Ngày: 15/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng và ông Nguyễn Ngọc Tâm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/HS-ST ngày 12/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1- Đặng Quốc V (tên gọi khác: L), sinh ngày 19/5/1973 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu D, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Đặng Văn H (đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị T, sinh năm 1935; Vợ: Bùi Thị N, sinh năm 1975. Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 1993; con nhỏ sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

2- Lê Nguyễn C, sinh ngày 07/4/1982 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu C, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Lê Minh C1 (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C2, sinh năm 1945; Vợ: Phạm Thị B, sinh năm 1984. Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2004; con nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

3- Trần Văn Ú, sinh ngày 04/02/1981 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu B, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Trần Văn N1 (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1954; Vợ: Lù Thị H1, sinh năm 1996. Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2017; con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

4- Phan Văn Đ, sinh ngày 22/12/1984 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu C, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Phan Văn H2, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Vũ Thị T1, sinh năm 1960; Vợ: Đặng Thị T2, sinh năm 1986. Bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2006; con nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 15 phút ngày 16/01/2024, công an huyện L phối hợp với Công an xã B kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Đặng Quốc V, sinh năm 1973 ở khu D, xã B, huyện L cùng Phan Văn Đ, sinh năm 1984; Lê Nguyễn C, sinh năm 1982 đều ở khu C, xã B, huyện L và Trần Văn Ú, sinh năm 1981 ở khu B, xã B, huyện L đang đánh bạc dưới hình thức chơi Liêng, được thua bằng tiền tại gian phòng khách nhà ở của Đặng Quốc V. Cơ quan điều tra đã thu giữ: 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng và số tiền 5.200.000đ trên chiếu bạc.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện L, các đối tượng đã khai nhận:

Chiều ngày 16/01/2024, Phan Văn Đ, Lê Nguyễn C và Trần Văn Ú đến nhà Đặng Quốc V phụ giúp làm đường bê tông đi vào nhà ở của V, sau đó tất cả ở lại ăn cơm với gia đình Đặng Quốc V. Khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, các bị cáo trên đã rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi Liêng, được thua bằng tiền. Đặng Quốc V lấy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài có sẵn, sau đó tất cả cùng ngồi xuống chiếu cói đã được trải sẵn tại gian phòng khách của nhà V để đánh bạc. Các bị cáo đã thỏa thuận, quy ước cách thức đánh bạc và tỷ lệ thắng thua như sau:

Các bị cáo sử dụng 52 quân bài tứ lơ khơ, gồm các bộ: A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K (mỗi bộ có 04 quân bài gồm các chất rô, cơ, tép, bích) để đánh bạc.

Hình thức tính điểm và so sánh để xác định thắng thua trong bài Liêng như sau:

Sáp: là có 03 quân bài có số hoặc chữ giống nhau. Bộ S1 lớn nhất là bộ A sau đó lần lượt từ cao xuống thấp là các bộ K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2;

Liêng: Là bộ bài có 03 quân liên tiếp, liền kề nhau về số hoặc chữ, không cùng chất (bao gồm cả bộ A, 2, 3 và Q, K, A). Bộ A, 2, 3 là bộ nhỏ nhất. Bộ J, 10, K, A là lớn nhất; không tính bộ K, A, 2. Nếu người chơi có cùng là liêng thì cũng so sánh giá trị quân bài lớn nhất. Q1 bài có giá trị cao nhất là quân A, sau đó lần lượt từ cao xuống thấp là các quân K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2. Nếu cùng có giá trị quân bài thì so sánh về chất. Chất có giá trị cao nhất lần lượt là chất rô, cơ, tép, bích.

Ảnh: Là bộ bài có 03 quân bài chỉ có các quân bài J, Q, K và một trong các quân J, Q, K phải lặp lại 02 lần. Nếu người chơi có bài cùng “ảnh” thì bộ “ảnh” nào có trong quân bài cao hơn sẽ thắng. Q1 bài nào có giá trị cao nhất trong bộ “ảnh” lần lượt là K, Q, J. Nếu có cùng bộ ảnh thì so sánh về chất. Chất có giá trị cao nhất lần lượt là rô, cơ, tép, bích.

Điểm: Nếu người chơi không có bài sáp, liêng, ảnh thì so sánh điểm bài với nhau. Người chơi tự cộng số điểm có trên 03 quân bài của mình để xác định thắng thua. Quân A được tính tương ứng 01 điểm; Các quân bài 10, J, Q, K được tính tương ứng 0 điểm; Các quân bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính tương ứng lần lượt là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 điểm; Tổng điểm của 03 quân bài lấy số hàng đơn vị làm điểm bài để xác định thắng thua. Điểm bài cao nhất là điểm bài có số hàng đơn vị là 9; sau đó lần lượt từ cao xuống thấp là 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0; Nếu người chơi có điểm bài bằng nhau thì so sánh về chất của quân bài. Chất cao nhất là rô, sau đó lần lượt là các chất cơ, tép, bích. Nếu có cùng chất thì so sánh về giá trị của quân bài. Q1 bài có giá trị cao nhất là quân bài A, sau đó lần lượt là các quân K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, A rô, A cơ, A tép, A bích.

Cách so sánh trong bài Liêng để xác định thắng thua như sau: Bộ lớn nhất là bộ

Sáp, sau đó lần lượt là L1, Ảnh, Đ1. (Điểm bài cao nhất có số hàng đơn vị là 9, sau đó lần lượt là 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0).

Khi bắt đầu đánh bạc, một người chơi bất kì sử dụng 52 quân bài chia đều cho mỗi người chơi 03 bài. Sau đó so sánh với nhau, người chơi nào có bài cao nhất được cầm cái ở ván bạc đầu tiên và được quyền tổ trước.

Khi bắt đầu một ván bạc, mỗi người bỏ ra 10.000đ đặt cược tiền gà. Sau đó người cầm cái sử dụng 52 quân bài chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài. Các quân bài được người chơi giấu kín, không để người khác biết giá trị 03 quân bài của mình. Sau khi chia bài xong, người cầm cái có quyền tổ trước hoặc bỏ bài. Những người chơi còn lại lần lượt từ phải qua trái của người cầm cái lựa chọn một trong các hình thức sau để tham gia ván bạc:

Tổ: là người chơi tăng mức tiền đặt cược trong ván bạc.

Cân: Người chơi phải bỏ ra số tiền tương ứng bằng tổng số tiền của những người chơi đã tổ trước đó để tiếp tục ván bạc.

Bỏ bài: không tham gia đặt cược, bỏ ván chơi hiện tại, người bỏ bài sẽ mất số tiền đã tổ hoặc tiền đã đặt cược trước đó.

Ván bạc kết thúc trong các trường hợp:

Khi tất cả những người chơi khác bỏ bài, người ngồi cuối cùng liền kề phía trước bên tay phải của người cầm cái thắng và được lấy tiền đặt cược của tất cả những người chơi đã đặt cược trước đó.

Khi một người chơi tổ, nếu như tất cả những người chơi còn lại bỏ bài, người tổ thắng và được lấy tiền của người chơi khác đã đặt cược; nếu tất cả những người chơi còn lại C3, tất cả người chơi so sánh bài với nhau để xác định thắng thua; nếu có người chơi cân và có người bỏ bài, người chơi tổ và người cân so sánh bài với nhau để xác định thắng thua.

Mức tiền đặt cược và mức tiền tổ của mỗi ván bài như sau: khi bắt đầu một ván bạc, mỗi người chơi phải bỏ ra 10.000đ để đặt tiền cược (gà). Trong một ván bạc, một người chơi không được tổ quá 3 lần, mỗi lần tối thiểu 10.000đ, tối đa không quá 40.000đ. Nếu có người chơi nào S hoặc bài Đồng hoa thì ngoài số tiền đặt cược và số tiền tổ thì các người chơi khác phải trả cho người chơi có bài Sáp hoặc bài Đồng hoa số tiền 40.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã làm rõ số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc như sau: Đặng Quốc V mang theo 30.000đ sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, tại vị trí ngồi của V không có tiền, 10.000đ V đang đặt cược cho ván bài đang chơi. Như vậy, V đang thua số tiền 20.000đ; Phan Văn Đ mang theo 680.000đ sử

dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu tại vị trí ngồi của Đ số tiền 660.000đ, 10.000đ Đ đang đặt cược cho ván bài đang chơi. Như vậy, Đ đang thua số tiền 10.000đ; Trần Văn Ú mang theo 2.180.000đ sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu giữ tại vị trí ngồi của Ú số tiền 2.180.000đ, 10.000đ Ú đang đặt cược cho ván bài đang chơi. Như vậy, Ú đang thắng số tiền 10.000đ; Lê Nguyễn C mang theo 2.310.000đ sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu tại vị trí ghế ngồi của C số tiền 2.320.000đ, 10.000đ C đang đặt cược cho ván bài đang chơi. Như vậy, C đang thắng số tiền 20.000đ.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi đánh bạc như trên, không có lời bào chữa nào khác.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSLT ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Đặng Quốc V, Lê Nguyễn C, Trần Văn Ú, Phan Văn Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Quốc V, Lê Nguyễn C, Trần Văn Ú, Phan Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Quốc V, Lê Nguyễn C;

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc V từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024.

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn C từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; Điểm i, s Khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Văn Đ, Trần Văn Ú;

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ú từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo. Các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bổ sung các bị cáo Đặng Quốc V, Lê Nguyễn C, Phan Văn Đ, Trần Văn Ú, mỗi bị cáo từ 12.000.000đ đến 15.000.000đ.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.200.000đ là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận:

Vào khoảng 22 giờ ngày 16/01/2024, tại gian phòng khách nhà ở của Đặng Quốc V ở khu D, xã P, huyện L, Đặng Quốc V cùng Lê Nguyễn C, Phan Văn Đ, Trần Văn Ú đã cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi Liêng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.200.000đ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai các bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Đặng Quốc V, Lê Nguyễn C, Trần Văn Ú, Phan Văn Đ phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, có tính chất ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật; đều có điều kiện để nhận thức về pháp luật, có sức

khỏe và hiểu biết xã hội nhưng đã coi thường pháp luật dẫn đến phạm tội. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung;

[2.3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Đặng Quốc V: bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng (được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba) nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù số tiền của bị cáo tham gia đánh bạc ít hơn so với các bị cáo còn lại, tuy nhiên bị cáo là chủ nhà, bị cáo đã tích cực thực hiện hành vi phạm tội và đồng ý để các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi đánh bạc tại nhà mình. Vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương đương với các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Lê Nguyễn C: bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng (được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba) nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo cũng là người tích cực tham gia đánh bạc, có số tiền tham gia đánh bạc lớn nhất, vì vậy bị cáo cũng phải chịu mức hình phạt tương đương các bị cáo khác.

Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ hành vi của các bị cáo, xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Lẽ ra trong thời gian chấp hành án, người bị kết án cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên, các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không có định mức ổn định và không làm việc, lao động trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nào, vì vậy xét miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo nhưng các bị cáo phải có nghĩa vụ thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định của Bộ luật hình sự.

+ Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét thấy,

các bị cáo đều trong độ tuổi lao động, có thu nhập từ lao động, cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng, 52 quân bài tú lơ khơ: đây là các dụng cụ để các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.200.000đ đã thu giữ tại các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc, xét cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Điều luật áp dụng:

Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đặng Quốc V, Lê Nguyễn C.

Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Văn Ú, Phan Văn Đ.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

[2] Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Quốc V, Lê Nguyễn C, Trần Văn Ú, Phan Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc V 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ (từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024), quy đổi thành 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo V còn phải chấp hành 11 (mười một tháng) 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ (từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024), quy đổi thành 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo C còn phải chấp hành 11 (mười một tháng) 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ (từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024), quy đổi thành 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Đ còn phải chấp hành 11 (mười một tháng) 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ú 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ (từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024), quy đổi thành 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Ú còn phải chấp hành 11 (mười một tháng) 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Đặng Quốc V, Lê Nguyễn C, Phan Văn Đ, Trần Văn Ú cho UBND xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Quốc V 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng chẵn).

Phạt bổ sung bị cáo Lê Nguyễn C 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng chẵn).

Phạt bổ sung bị cáo Phan Văn Đ 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng chẵn).

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn Ú 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng chẵn).

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng

-Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng chẵn).

(Các vật chứng có tình trạng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ)

[4] Về án phí: Các bị cáo Đặng Quốc V, Lê Nguyễn C, Trần Văn Ú, Phan Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Ủy ban nhân dân xã Phùng Nguyên
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan